TÒA ÁN NHÂN DÂN **THÀNH PHỐ NAM ĐỊNH** **TỈNH NAM ĐỊNH**	**CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** **Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**
Số:503/2022/QĐST-HNGĐ	*Nam Định, ngày 27 tháng 12 năm 2022*

QUYẾT ĐỊNH
CÔNG NHẬN THUẬN TÌNH LY HÔN VÀ SỰ THỎA THUẬN CỦA CÁC ĐƯƠNG SỰ

Căn cứ hồ sơ vụ án hôn nhân và gia đình thụ lý số 443/2022/TLST-HNGĐ ngày 07 tháng 11 năm 2022 giữa:

- Nguyên đơn: Anh Trần Nhật A, sinh năm 1988

Nơi đăng ký thường trú: Số 98 T, phường Tr, thành phố N, tỉnh Nam Định.

Nơi cư trú: Số 20/105 L, phường H, thành phố N, tỉnh Nam Định.

- Bị đơn: Chị Nguyễn Thị H, sinh năm 1993

Nơi đăng ký thường trú và cư trú tại: Nơi cư trú: Số 20/105 L, phường H, thành phố N, tỉnh Nam Định.

Căn cứ Điều 147, Điều 212, Điều 213 của Bộ luật Tố tụng dân sự năm 2015;

Căn cứ Điều 55, Điều 81, Điều 82 và Điều 83 Luật hôn nhân và gia đình năm 2014;

Căn cứ Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30-12-2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án;

Căn cứ biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hoà giải thành ngày 19 tháng 12 năm 2022.

XÉT THẤY:

Việc thuận tình ly hôn và thoả thuận của các đương sự được ghi trong biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hoà giải thành ngày 19-12-2022 là hoàn toàn tự nguyện và không vi phạm điều cấm của luật, không trái đạo đức xã hội.

Đã hết thời hạn 07 (bảy) ngày, kể từ ngày lập biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hoà giải thành, không có đương sự nào thay đổi ý kiến về sự thoả thuận đó.

QUYẾT ĐỊNH:

1. Công nhận sự thuận tình ly hôn giữa anh Trần Nhật A và chị Nguyễn Thị H.

2. Công nhận sự thoả thuận của các đương sự, cụ thể như sau:

- Về nuôi con chung: Chị Nguyễn Thị H trực tiếp trông nom, chăm sóc, nuôi dưỡng, giáo dục con chung là Trần Việt H, sinh ngày 01-02-2018. Anh Trần Nhật A cấp dưỡng nuôi con mỗi tháng 2.000.000đ kể từ tháng 01-2023 đến khi con chung đủ 18 tuổi và có khả năng lao động tự lập được.

Anh Trần Nhật A có quyền, nghĩa vụ thăm nom con chung mà không ai được cản trở, nhưng không được lạm dụng việc thăm nom con để cản trở hoặc gây ảnh hưởng xấu đến việc trông nom, chăm sóc, nuôi dưỡng, giáo dục con chung.

- Về tài sản chung, công nợ chung: Anh Trần Nhật A và chị Nguyễn Thị H tự thoả thuận giải quyết, rút yêu cầu chia tài sản khi ly hôn nên Toà án đình chỉ giải quyết yêu cầu chia tài sản chung.

- Về án phí dân sự sơ thẩm:

Anh Trần Nhật A tự nguyện nộp cả 150.000 đồng (một trăm năm mươi nghìn đồng) án phí ly hôn và 150.000 đồng (một trăm năm mươi nghìn đồng) án phí cấp dưỡng nuôi con chung nhưng được trừ vào số tiền tạm ứng án phí đã nộp 300.000 đồng (ba trăm nghìn đồng) tại biên lai thu tạm ứng án phí, lệ phí tòa án số 0005631 ngày 07-11-20222022 của Chi cục Thi hành án dân sự thành phố Nam Định, tỉnh Nam Định.

Trả lại cho anh Trần Nhật A số tiền tạm ứng án phí chia tài sản chung đã nộp là 12.000.000 đồng (mười hai triệu đồng) tại biên lai thu tạm ứng án phí, lệ phí toà án số 0005632 ngày 07-11-2022 của Chi cục Thi hành án dân sự thành phố Nam Định, tỉnh Nam Định.

Quyết định này có hiệu lực pháp luật ngay sau khi được ban hành và không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm.

Trong trường hợp quyết định được thi hành theo quy định tại Điều 2 của Luật Thi hành án dân sự thì anh Trần Nhật A và chị Nguyễn Thị H có quyền thoả thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các Điều 6, 7 và 9 của Luật Thi hành án dân sự; thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 của Luật Thi hành án dân sự./.

Nơi nhận:
- Các đương sự;
- VKSND TP. Nam Định;
- Chi cục THADS TP. Nam Định;
- UBND xã Nghĩa an, huyện Nam Trực, tỉnh Nam Định (ĐK ngày 03-01-2017);
- Lưu hồ sơ vụ án.

THẨM PHÁN

Trần Mạnh Hà